

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2019/HS-PT

Ngày: 14/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Gia Lương

Bà Hoàng Thị Thu Hiền

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:*** Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên .

Ngày 14/11/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 243/TLPT-HS ngày 21 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Hà Đình B do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 140/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

- ***Bị cáo có kháng cáo:***

-Họ tên: **Hà Đình B** sinh năm 1975; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố L2, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 10/12; bố đẻ: Hà Đình H, sinh năm 1937 (đã chết); mẹ đẻ: Hà Thị D, sinh năm 1941; anh, chị em ruột: gia đình có 6 chị em, bị cáo là con thứ 5; có vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1976; có hai con: lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2004

- Tiền án: Bản án số 142/HSST ngày 22/6/2012 của Tòa án thành phố B, xử phạt Hà Đình B 2 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung của bản án.

- Tiền sự: không

- Nhân thân: Bản án số 13/HS-ST ngày 22/7/1998 của Tòa án huyện Y, xử phạt Hà Đình B 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 04/HSST ngày 12/3/1999 của Tòa án huyện Yg, xử phạt Hà Đình B 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bản án số 209/HSPT ngày 28/9/2000 của Tòa án tỉnh Bắc Giang, xử phạt Hà Đình B 2 năm tù về tội trộm cắp tài sản.

QĐ số 651/QĐ-UBND ngày 21/4/2009 của UBND huyện Y đưa Hà Đình B đi cai nghiện bắt buộc, thời hạn 2 năm.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/6/2019, chuyển tạm giam từ ngày 21/6/2019 đến ngày 19/7/2019 thì thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Hiện bị cáo đang tại ngoại.(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 6 giờ 55 phút, ngày 20/6/2019, tại khu vực trước cửa số nhà 65, ngõ 54, đường C, pH L, thành phố B, tổ công tác Công an pH L, thành phố B, bắt quả tang Hà Đình B sinh năm 1974, trú tại: Tổ dân phố L, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 02 gói giấy màu trắng bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy Hêrôin. Thu giữ tại dưới nền đất cạnh chỗ B đang đứng do B thả rơi từ tay trái của mình xuống đất. Tất cả được cho vào 01 phong bì thư được niêm phong dán kín có biên bản niêm phong kèm theo. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen xám, BKS 98N8-7064.

Ngày 21/6/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang có Kết luận giám định số 1051/KL-PC54 kết luận: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy màu trắng đều là chất ma túy Hêrôin, có tổng khối lượng 0,145 gam.”.

Quá trình điều tra Hà Đình B khai nhận: Khoảng 6 giờ 30 ngày 20/6/2019, B một mình đi xe mô tô BKS 98N8-7064 từ nhà đến Trung tâm kiểm soát dịch bệnh tại pH D, thành phố B để uống thuốc Methadone. Đến nơi, B thấy trung tâm chưa mở cửa nên B đã nảy sinh ý định mua ma túy sử dụng cho bản thân. B điều khiển xe đến nơi ở của anh T là bạn quen biết từ trước do cùng đi uống thuốc Methadone, tại địa chỉ số nhà 67, ngõ 54, đường C, pH L, thành phố B. Đến nơi, B dựng xe trước cửa số nhà 65, ngõ 54, đường C rồi B đi bộ vòng ra cửa phụ phía sau chỗ T ở để mua ma túy. Qua song cửa sắt, B gọi “anh T ơi” thì trong nhà có tiếng của người đàn ông vọng ra ngoài là “ai đấy”, B nghĩ người trong nhà là T. B bảo “để cho em cái một trăm để chơi” ý là bảo bán cho B 100.000 đồng tiền ma túy heroine để B sử dụng. Qua song cửa sắt, B đưa cho người trong nhà 100.000 đồng, người đó nhận tiền và đưa lại cho B 02 gói giấy trắng bên trong đựng ma túy Heroine. B cầm số ma túy trên ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ ra ngoài chỗ để xe máy. Đúng lúc này B bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, do sợ hãi B đã thả rơi hai gói ma túy vừa mua được xuống đất nhưng vẫn bị lực lượng Công an phát hiện thu giữ.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, B khai nhận mua của một người đàn ông tên T tại số nhà 67, ngõ 54, đường C, pH L, thành phố B. Quá trình điều tra xác định được là nhà của bà Đỗ Thị T, sinh năm 1962, tiến hành khám xét khẩn cấp tại ngôi nhà có địa chỉ nêu trên nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Đối với người đàn ông tên T, quá trình điều tra xác định được người đó là Phạm Hồng T, sinh năm 1966, trú tại: số nhà 01, ngõ 12/3, đường N, pH T, thành phố B. Tiến hành triệu tập ghi lời khai T khai nhận ngày 20/6/2019 T có đến nhà bà Đỗ Thị T chơi, nhưng T không thừa nhận việc có bán ma túy cho B. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất về nội dung mâu thuẫn trên giữa T và B, nhưng T vẫn giữ nguyên lời khai, không thừa nhận đã bán ma túy cho B. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Phạm Hồng T.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 98N8-7064 nhãn hiệu Yamaha Sirius thu giữ của B. Quá trình điều tra xác định được, chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Bùi Thị H, sinh năm 1976, trú tại: Tổ dân phố L, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (là vợ của Hà Đình B). Sáng ngày 20/6/2019, B đã mượn chiếc xe trên của chị H để đi uống thuốc Methadone, chị H không biết việc B mượn chiếc xe trên để đi mua ma túy. Ngày 08/9/2019 cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị H

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì thư niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định

Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Hà Đình B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự;

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 140/2019/HSST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

1- Tuyên bố bị cáo Hà Đình B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Hà Đình B 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2019 đến ngày 19/7/2019

Ngoài ra bản án còn tuyên về vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo, các quyền và nghĩa vụ khác.

Ngày 30/9/2019, bị cáo Hà Đình B làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hà Đình B được Tòa án triệu tập hợp lệ tuy nhiên vắng mặt tại phiên tòa không có lý do..

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Đình B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Đình Bnộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

Về việc vắng mặt bị cáo Hà Đình B có kháng cáo: bị cáo Hà Đình B đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa tuy nhiên bị cáo vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm không có lý do, căn cứ Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, qua quá trình xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm thấy đủ cơ sở xác định: Hồi 6 giờ 55 phút, ngày 20/6/2019, tại khu vực trước cửa số nhà 65, ngõ 54, đường C, phường L, thành phố B, tổ công tác Công an phường L, thành phố B, bắt quả tang Hà Đình B có hành vi tàng trữ trái phép 0,145 gam chất ma túy Heroine, để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh, điều, khoản, điểm trên là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy là hiểm họa của xã hội, là nguồn gốc phát sinh của nhiều tội phạm, có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, kinh tế, hạnh phúc của con người. Sử dụng trái phép chất ma túy có thể dẫn đến chết người, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã tàng trữ 0,145 gam chất ma túy Heroine. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Đình B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hà Đình B thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, năm 2012 bị Tòa án thành phố B, xử phạt Hà Đình B 2 năm 6 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa chấp hành hình phạt bổ sung của bản án. Chưa được xóa án do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có T độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bỏ để bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến do vậy cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã đánh giá và áp dụng cho bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Án sơ thẩm sau khi đánh giá toàn diện, khách quan hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân dân bị cáo đã xử phạt bị cáo 01 năm 04 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và không nặng đối với bị cáo.

Bị cáo Bắc kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên tại Tòa án cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới nên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo Hà Đình B như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa là phù hợp với quy định của pháp luật

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Án phí: Bị cáo là đối tượng thuộc diện hộ cận nghèo nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào Điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Đình B. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Đình B 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2019 đến ngày 19/7/2019

[2] Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- VKS, TA, CA TP Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Dung

